

## ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 03 trang)

Họ tên : ..... Số báo danh : .....

**Mã đề 0803**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. ( 3,0 điểm).** Thí sinh chọn 1 phương án đúng trong các phương án A,B,C,D.

**Câu 1.** Tập hợp các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức cơ bản được biểu hiện cụ thể trong các lĩnh vực kinh doanh, có tác dụng điều chỉnh, đánh giá, hướng dẫn hành vi của các chủ thể trong kinh doanh được gọi là

- A.** ý tưởng kinh doanh.  
**B.** cơ hội kinh doanh.  
**C.** mục tiêu kinh doanh.  
**D.** đạo đức kinh doanh.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng biểu hiện của đạo đức kinh doanh trong mối quan hệ giữa chủ thể sản xuất với người lao động?

- A.** Vừa hợp tác vừa cạnh tranh lành mạnh.  
**B.** Tích cực thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.  
**C.** Không sản xuất, kinh doanh hàng giả, kém chất lượng.  
**D.** Đảm bảo lợi ích chính đáng cho người lao động.

**Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 3,4,5.**

Tại Thành phố H, nhu cầu tuyển dụng lao động cuối năm ở một số ngành nghề đang sôi động. Nhiều doanh nghiệp trên địa bàn cho biết họ gặp nhiều khó khăn trong tuyển dụng lao động. Công ty cổ phần Sản xuất Container đang cần tuyển 650 lao động, trong đó có 100 lao động phổ thông, 500 thợ hàn, thợ cơ khí,... với mức lương cơ bản từ 6 đến 18 triệu đồng. Tuy nhiên, sau ba tháng nhiều hồ sơ ứng tuyển không đạt yêu cầu. Công ty N cũng đang thông báo tuyển 127 lao động cho các vị trí kỹ thuật viên: thủy lực, cơ khí, sơn dầu, máy lạnh, cửa cuốn, lao động phổ thông,... với nhiều chế độ ưu đãi vượt trội nhưng vẫn tìm không đủ người.

**Câu 3:** Thông tin trên cho ta thấy, người sử dụng lao động có xu hướng tuyển dụng các lao động có đặc điểm nào dưới đây?

- A.** Lao động phổ thông không có tay nghề.  
**B.** Lao động là các chuyên gia cao cấp.  
**C.** Lao động có kỹ năng và được đào tạo.  
**D.** Lao động là các nhà quản lý tài năng.

**Câu 4:** Xét về mặt quan hệ lao động, những doanh nghiệp tại thành phố H đóng vai trò là

- A.** cung về sức lao động.  
**B.** cầu về sức lao động.  
**C.** nhà phân phối sức lao động.  
**D.** nhà quản lý sức lao động

**Câu 5:** Xét về mặt quan hệ lao động, người lao động tham gia tuyển dụng lao động trong thông tin trên đóng vai trò là

- A.** cung về sức lao động. **B.** cầu về sức lao động.  
**C.** người môi giới sức lao động. **D.** người kinh doanh sức lao động.

**Câu 6.** Chủ thể nào dưới đây đã thực hiện tốt đạo đức kinh doanh?

- A.** Công ty T bịa đặt thông tin sai sự thật về chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp A.  
**B.** Khi phát hiện hàng hóa bị lỗi, doanh nghiệp K chủ động tiến hành thu hồi sản phẩm.  
**C.** Nhân viên của Công ty X có thái độ tiêu cực, khi khách hàng phản hồi về sản phẩm.  
**D.** Công ty chế biến nông sản X tìm cách ép giá thu mua nông sản của bà con nông dân.

**Câu 7.** Ý tưởng kinh doanh là những suy nghĩ, hành động

- A.** sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong kinh doanh.  
**B.** sáng tạo, phi thực tế, không thể đem lại lợi nhuận trong kinh doanh.  
**C.** thiết thực, có tính hữu dụng nhưng khó đem lại lợi nhuận trong kinh doanh.

D. vượt trội, có lợi thế cạnh tranh nhưng khó đem lại lợi nhuận trong kinh doanh.

**Câu 8.** Các nguồn giúp tạo ý tưởng kinh doanh của chủ thể sản xuất kinh doanh xuất phát từ

A. lợi thế nội tại và cơ hội bên ngoài.

B. điểm yếu nội tại và khó khăn bên ngoài.

C. những mâu thuẫn của chủ thể sản xuất kinh doanh.

D. những khó khăn nội tại của chủ thể sản xuất kinh doanh.

**Câu 9.** Một trong những lợi thế nội tại giúp hình thành ý tưởng kinh doanh là

A. Chính sách vĩ mô của nhà nước.

B. Nhu cầu sản phẩm trên thị trường.

C. Lợi thế về nguồn cung ứng sản phẩm.

D. Khả năng huy động nguồn lực của chủ thể kinh doanh.

**Câu 10.** Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống (....) trong khái niệm sau đây: “..... là tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được việc làm”.

A. Thất nghiệp.

B. Sa thải.

C. Giải nghệ.

D. Bỏ việc.

**Câu 11.** Căn cứ vào tính chất, thất nghiệp được chia thành mấy loại hình?

A. 2 loại hình.

B. 3 loại hình.

C. 4 loại hình.

D. 5 loại hình.

**Câu 12.** Có nhiều nguyên nhân khách quan dẫn đến tình trạng thất nghiệp, ngoại trừ nguyên nhân

A. sự mất cân đối giữa lượng cung và cầu trên thị trường lao động.

B. người lao động tự thôi việc do không hài lòng với công việc đang có.

C. nền kinh tế suy thoái nên các doanh nghiệp thu hẹp quy mô sản xuất.

D. cơ cấu kinh tế chuyển dịch nên đặt ra yêu cầu mới về chất lượng lao động.

## II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI. (4,0 Điểm)

**Câu 1: Đọc thông tin và trả lời.** Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Chị Y và nhóm bạn của mình đang thất nghiệp. Chị Y đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán doanh nghiệp nhưng làm nhân viên hành chính cho một cơ sở giáo dục. Sau một thời gian làm việc, chị quyết định thôi việc để đi tìm công việc mới phù hợp với sở thích và khả năng của mình. Anh X bị doanh nghiệp cho thôi việc do vi phạm kỉ luật lao động nhiều lần, anh T bị mất việc làm do doanh nghiệp thu hẹp sản xuất kinh doanh.

a) Thất nghiệp của chị Y là loại hình thất nghiệp tự nguyện.

b) Nguyên nhân anh X bị thất nghiệp là do mất cân đối quan hệ cung cầu.

c) Loại hình thất nghiệp của anh T là thất nghiệp tự nguyện.

d) Chị Y, anh X và anh T đều bị ảnh hưởng về thu nhập do bị thất nghiệp.

**Câu 2: Đọc thông tin và trả lời.** Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm thay đổi nền tảng, thúc đẩy các nền kinh tế truyền thống chuyển đổi sang kinh tế tri thức. Đổi mới, sáng tạo công nghệ làm gia tăng các yếu tố sản xuất – kinh doanh, tăng thu nhập, tiêu dùng, đầu tư cho nền kinh tế. Đồng thời, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động xã hội, tạo ra những thay đổi về việc làm, cả về cơ cấu lẫn bản chất công việc với sự xuất hiện ngày càng đông đảo các tầng lớp sáng tạo trong các lĩnh vực khoa học, thiết kế, văn hoá, nghệ thuật, giải trí, truyền thông, giáo dục, y tế,... Phân công lao động theo hướng các ngành, nghề đòi hỏi giảm thiểu các công việc chân tay, thu nhập thấp, các công việc có tính chất lặp đi, lặp lại. Nhiều lĩnh vực có khả năng tự động hoá cao, trong một số công đoạn không cần sự can thiệp của con người, đều được robot thực hiện. Một bộ phận người lao động đang làm việc sẽ phải nghỉ hoặc tìm công việc khác thay thế, có thể thất nghiệp trong một thời gian dài.

a) Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động đến xu hướng tuyển dụng của thị trường việc làm.

b) Xu hướng tuyển dụng việc làm trong cuộc cách mạng lần thứ tư là lao động giản đơn.

c) Lao động chất lượng cao sẽ chiếm ưu thế trong cuộc cách mạng lần thứ tư.

d) Mọi công dân có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để tham gia vào thị trường lao động cho tương lai.

**Câu 3: Đọc thông tin và trả lời.** Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Bà H kinh doanh từ năm 16 tuổi và đã thành công trong ngành chế biến thủy sản. Bà mạnh dạn đầu tư xây dựng nhà máy hiện đại. Sản phẩm của doanh nghiệp không chỉ được tiêu thụ tại các siêu thị lớn, nhỏ mà còn cả hệ thống bán lẻ. Không chỉ tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, giá cả ổn định, bà còn tạo vốn cho ngư dân và các đơn vị liên kết phát triển. Bà tích cực hợp tác với các nhà khoa học để chuyển giao khoa học công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng. Bà rất quan tâm đến đời sống người lao động nữ. Bà đã được tặng nhiều bằng khen và danh hiệu vì những đóng góp của mình.

- a) Bà H chưa thể hiện được những phẩm chất của một chủ thể kinh doanh.
- b) Việc hợp tác với các nhà khoa học để nâng cao chất lượng sản phẩm thể hiện bà H có năng lực chuyên môn tốt.
- c) Bà H có năng lực lãnh đạo, quản lý công ty hiệu quả.
- d) Năng lực kinh doanh của người đứng đầu doanh nghiệp sẽ quyết định sự thành công của doanh nghiệp.

**Câu 4: Đọc thông tin và trả lời.** Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Trong nhiều năm qua, Công ty T luôn giữ vững các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong hoạt động sản xuất – kinh doanh. Công ty luôn đặt lợi ích và yêu cầu của khách hàng lên hàng đầu nên các loại sản phẩm luôn đạt chất lượng cao, năng lực cạnh tranh và danh tiếng của công ty lan toả rộng rãi trên thị trường trong và ngoài nước. Công ty T đã nhận được nhiều giải thưởng uy tín của quốc gia và quốc tế cho hoạt động kinh doanh vì lợi ích người tiêu dùng, cộng đồng và góp phần bảo vệ môi trường.

- a) Đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu là biểu hiện của chữ tín trong đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp.
- b) Việc giữ vững các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức kinh doanh giúp cho công ty T đạt được nhiều lợi ích trong kinh doanh.
- c) Những giải thưởng uy tín trong và ngoài nước không xuất phát từ hoạt động kinh doanh vì lợi ích người tiêu dùng, cộng đồng.
- d) Bảo vệ môi trường là nghĩa vụ của doanh nghiệp không gắn liền với các biểu hiện của đạo đức kinh doanh.

### III. PHÂN TỰ LUẬN (3.0 Điểm)

**Câu 1: (2,0 điểm).** Em hãy cho biết hành vi của các chủ thể kinh doanh trong những trường hợp sau là phù hợp hay vi phạm chuẩn mực đạo đức kinh doanh? Vì sao?

- a. Công ty G đã sử dụng hàng hoá nước ngoài kém chất lượng, dán tem hàng Việt Nam chất lượng cao để bán.
- b. Thấy các nguyên liệu để làm bánh kẹo đã quá hạn ghi trên bao bì, anh C đề nghị với Giám đốc xí nghiệp không sử dụng các nguyên liệu đó để sản xuất mặc dù hương vị vẫn thơm ngon, màu sắc vẫn hấp dẫn.

**Câu 2: (1 điểm).** Em hãy nhận xét, đánh giá về ý tưởng kinh doanh của anh V trong thông tin sau:

Nhận thấy ống hút nhựa được sử dụng rất nhiều, làm gia tăng ô nhiễm môi trường, anh V có ý tưởng thay thế ống hút nhựa bằng các nguyên liệu thân thiện với môi trường. Anh bắt đầu nghiên cứu cách làm ống hút từ thân cây sậy ở quê hương của mình. Vì đây là công việc khá mới mẻ với người dân địa phương nên anh phải hướng dẫn chi tiết. Các loại máy móc lại chưa có trên thị trường nên anh V phải tự chế máy cắt, máy vệ sinh ống hút. Sản phẩm ống hút từ cây sậy của anh rất được khách hàng yêu thích. Anh tiếp tục triển khai ống hút tre, ống hút giấy để đa dạng hoá sản phẩm cạnh tranh với ống hút nhựa. Nhờ các ý tưởng sáng tạo, đổi mới sản phẩm, doanh nghiệp của anh đạt được nhiều thành tựu to lớn, góp phần vào sự phát triển kinh tế và xã hội tại địa phương.

----- HẾT -----